

Số: /2025/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên
địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ về phát triển và quản lý chợ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: VT, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH
Về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc
Trăng

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, kinh doanh, mua bán tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Tổ chức quản lý chợ

Tổ chức quản lý chợ là các tổ chức theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chợ

1. Tất cả các chợ được phân hạng phải có Tổ chức quản lý chợ và Nội quy chợ.

2. Mỗi chợ chỉ có 01 Tổ chức quản lý chợ, tuy nhiên 01 Tổ chức quản lý chợ có thể quản lý cùng lúc nhiều chợ trên địa bàn.

3. Tổ chức quản lý chợ phải xây dựng phương án tài chính hoặc quy định thu, chi, đảm bảo các chợ thực hiện thu, chi đúng phương án tài chính đã được duyệt và thực hiện đầy đủ các quy định về thuế.

Chương II
NỘI QUY CHỢ

Điều 4. Nội quy chợ

1. Tất cả các chợ phải có Nội quy chợ theo mẫu tại phụ lục của Quy định này để áp dụng trong phạm vi chợ.

2. Tổ chức quản lý chợ có thể quy định thêm nội dung ngoài mẫu Nội quy chợ vào Nội quy chợ cho phù hợp tình hình thực tế tại từng chợ, nhưng các nội

dung thêm vào phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Các hành vi vi phạm Nội quy chợ do Tổ chức quản lý chợ xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm vượt thẩm quyền thì Tổ chức quản lý chợ báo cho cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Điều 5. Xây dựng, ban hành Nội quy chợ

1. Đối với những chợ xây dựng mới: Trước 15 ngày kể từ ngày chợ đi vào hoạt động, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm xây dựng và ban hành Nội quy chợ gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện để kiểm tra, theo dõi.

2. Đối với những chợ đang thực hiện theo mẫu Nội quy cũ hoặc chợ đang hoạt động nhưng chưa có Nội quy chợ: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Quy định này có hiệu lực, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm xây dựng và ban hành Nội quy chợ gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện để kiểm tra, theo dõi.

3. Trường hợp Tổ chức quản lý chợ xây dựng Nội quy chợ chưa đảm bảo theo mẫu, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn, nhắc nhở tổ chức quản lý chợ thực hiện đúng theo quy định.

Chương III

QUẢN LÝ ĐIỂM KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 6. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm: Lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền. Việc sắp xếp khu vực kinh doanh, điểm kinh doanh tại chợ phải đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm; đảm bảo phòng cháy chữa cháy; bố trí lối đi thông thoáng, đảm bảo thuận tiện cho người mua, người bán.

a) Đối với các chợ xây dựng mới, xây dựng lại: Phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ;

b) Đối với những chợ đã có phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ: đánh giá lại hiệu quả của phương án bố trí,

c) Trường hợp chợ hoạt động không hiệu quả: Nghiên cứu bố trí lại mặt bằng, phương án khai thác kinh doanh, sắp xếp lại ki-ốt, tạo lối đi thông thoáng, đảm bảo thuận tiện cho người mua, người bán; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động tiểu thương vào kinh doanh trong nhà lồng bị bỏ hoang, chấm dứt tình trạng mua, bán trong khu vực lề đường, vỉa hè bên ngoài nhà lồng chợ và ngoài khu vực chợ; Đề xuất chuyển công năng với các nhà lồng chợ không phù hợp cho việc kinh doanh, mua bán.

2. Việc sử dụng, thuê điểm kinh doanh của thương nhân được thực hiện theo thỏa thuận trên cơ sở hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và Tổ chức quản lý chợ theo quy định của pháp luật. Điểm kinh doanh tại chợ được Tổ chức quản lý chợ giao hoặc cho thương nhân thuê để kinh doanh được thực hiện như sau:

a) Trường hợp thương nhân có hợp đồng góp vốn ứng trước để đầu tư xây dựng chợ hoặc trả tiền sử dụng một lần trong một thời hạn nhất định

Sau khi chợ được xây dựng xong thương nhân được giao sử dụng điểm kinh doanh có thời hạn; thương nhân được nhận điểm kinh doanh theo thỏa thuận đã ký kết với Tổ chức quản lý chợ.

b) Trường hợp thuê điểm kinh doanh

Thương nhân có đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp với phạm vi ngành nghề của từng loại chợ, có nhu cầu kinh doanh tại chợ liên hệ và thỏa thuận với Tổ chức quản lý chợ để ký hợp đồng thuê điểm kinh doanh. Trường hợp số người có nhu cầu thuê vượt quá số điểm kinh doanh hiện có thì phải tổ chức đấu thầu thuê điểm kinh doanh.

c) Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

3. Trong trường hợp thương nhân vi phạm hợp đồng thuê điểm kinh doanh, Tổ chức quản lý chợ có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, thu hồi điểm kinh doanh sau khi thông báo bằng văn bản ít nhất 15 ngày.

4. Mọi tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng điểm kinh doanh sẽ được giải quyết theo quy định pháp luật hoặc thông qua hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 7. Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ

1. Thời hạn sử dụng điểm kinh doanh thực hiện theo hợp đồng ký kết khi xây dựng chợ. Hết thời hạn sử dụng theo hợp đồng Tổ chức quản lý chợ tổ chức thực hiện việc ký kết hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh mới theo quy định.

2. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tính theo từng giai đoạn 05 năm (trừ trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5). Hết thời hạn thuê theo hợp đồng, Tổ chức quản lý chợ tổ chức thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê điểm kinh doanh mới theo quy định.

3. Đối với các trường hợp đang thuê điểm kinh doanh thì tiếp tục thực hiện hợp đồng đã ký đến khi hết thời hạn thuê theo hợp đồng; trường hợp trong hợp đồng chưa xác định cụ thể thời gian thuê, Tổ chức quản lý chợ tổ chức thực hiện việc ký kết hợp đồng thuê điểm kinh doanh mới theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan cấp tỉnh

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát tổ chức quản lý chợ triển khai thực hiện Quy định này.

b) Phối hợp với các Sở, ngành hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành lập đơn vị sự nghiệp công lập quản lý chợ, cơ cấu tổ chức, biên chế, chế độ chính sách cho nhân viên quản lý chợ để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

c) Tổng hợp và đánh giá kết quả hoạt động của chợ, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về thực hiện các chính sách về phát triển và quản lý chợ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành có liên quan hướng dẫn Tổ chức quản lý chợ xây dựng phương án tài chính hoặc quy định thu, chi và các quy định về thuế.

3. Sở tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Công Thương, các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và đơn vị quản lý chợ kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm vệ sinh môi trường tại chợ.

4. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Công Thương, các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp huyện và đơn vị quản lý chợ kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tại chợ.

5. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và đơn vị quản lý chợ kiểm tra, hướng dẫn công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy và chữa cháy tại chợ.

6. Sở Nội vụ

Hướng dẫn thành lập Tổ chức quản lý chợ là đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng biên chế, quy chế hoạt động...

7. Liên minh hợp tác xã tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến trong khu vực kinh tế tập thể về các quy định, chính sách phát triển mô hình hợp tác xã kinh doanh, quản lý chợ; hỗ trợ hợp tác xã kinh doanh và quản lý chợ hoạt động hiệu quả.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân cấp huyện

1. Xác định phạm vi chợ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

2. Phê duyệt phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

3. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, sắp xếp, ổn định trật tự mua bán ở các chợ, bảo đảm an toàn hành lang giao thông đường bộ, xử lý tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường; chỉ đạo các đơn vị liên quan bảo đảm công tác phòng cháy chữa cháy tại các chợ, tuyên truyền tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho Ban quản lý, tổ quản lý và các doanh nghiệp, tiểu thương kinh doanh tại chợ; có kế hoạch định kỳ kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng hàng hóa, vệ sinh môi trường tại các chợ, khắc phục tình trạng ngập úng trong mùa mưa; tổ chức nhân rộng mô hình chợ an toàn thực phẩm.

4. Đánh giá mô hình tổ chức quản lý chợ hàng năm, thực hiện điều chỉnh, chuyển đổi mô hình quản lý các chợ hoạt động không hiệu quả.

5. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình đầu tư các dự án về chợ, tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ trên địa bàn chậm nhất vào ngày 20/12 về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp tổ chức quản lý chợ phổ biến, tuyên truyền vận động người dân và các tiểu thương thực hiện nghiêm túc nội quy chợ, không tham gia buôn bán tại các chợ tự phát, không buôn bán kinh doanh tại các tụ điểm kinh doanh không đúng quy định và buôn bán hàng rong trên địa bàn gây cản trở giao thông, ảnh hưởng mỹ quan.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc kiểm tra, xử lý theo quy định đối với các hành vi vi phạm pháp luật tại các chợ.

3. Phối hợp với lực lượng chức năng xử lý dứt điểm các điểm kinh doanh tự phát, không để tái diễn.

Điều 11. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ

Tổ chức quản lý chợ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Sở Công Thương chủ trì phối hợp các sở ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các nội dung liên quan đến quản lý và phát triển chợ chưa nêu trong Quy định này được thực hiện theo các quy định khác hiện hành. Trong quá trình thực hiện Quy định nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

DỰ THẢO 2

Phụ lục MẪU NỘI QUY CHỢ

(Kèm theo Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

NỘI QUY CHỢ... (tên chợ)...

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

[Tên Tổ chức Quản lý chợ] [Tên chợ] ban hành Nội quy chợ, như sau:

Chương I: Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Nội quy này quy định về hoạt động kinh doanh, quản lý, bảo vệ tài sản, an toàn, vệ sinh môi trường và các hoạt động khác tại chợ.
- Áp dụng đối với tất cả thương nhân, hộ kinh doanh, người mua bán, khách hàng, tổ chức và cá nhân có hoạt động tại chợ.

Điều 2. Thời gian hoạt động của chợ

- Chợ mở cửa từ [giờ mở cửa] đến [giờ đóng cửa] hàng ngày.
- Ngoài thời gian trên, việc vào chợ phải có sự cho phép của Ban Quản lý chợ.
- Hộ kinh doanh có nhu cầu vào chợ ngoài giờ phải đăng ký trước ít nhất 3 giờ và có sự chấp thuận bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ.

Chương II: Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

Điều 3. Quyền của thương nhân

- Được kinh doanh các ngành hàng theo đăng ký và trong phạm vi quy định.
- Được bảo vệ quyền lợi hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Được sử dụng các dịch vụ công cộng trong chợ theo thỏa thuận.

Điều 4. Nghĩa vụ của thương nhân

1. Chấp hành các quy định của pháp luật và nội quy chợ.
2. Kinh doanh đúng ngành nghề, không lấn chiếm lối đi và khu vực công cộng.
3. Đóng phí, lệ phí đầy đủ theo quy định.
4. Giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ.
5. Việc chuyển nhượng điểm kinh doanh phải có sự đồng ý của Tổ chức quản lý chợ, có hợp đồng bằng văn bản và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.
6. Đối với người kinh doanh không thường xuyên vào bán hàng trong chợ phải nộp phí/lệ phí theo quy định và tuân thủ sự sắp xếp của Tổ chức quản lý chợ; nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ; không được kinh doanh ở khu vực dành riêng cho người bán hàng cố định; không tự ý vận chuyển - để vật liệu trong chợ, dựng lều quán, dựng cọc, căng dây bừa bãi, ... làm ảnh hưởng đến mỹ quan và quy hoạch chung của chợ.

Chương III: Quản lý hàng hóa, vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy

Điều 5. Quản lý hàng hóa và kinh doanh

1. Hàng hóa phải có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm.
2. Không buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng.
3. Thương nhân không được kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, thực phẩm không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, hoặc hàng hóa thuộc danh mục bị hạn chế theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai

1. Mọi người phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân.
2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ.
3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vi chợ phải bảo đảm tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện.
4. Không treo hàng, bày hàng vào hành lang an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường dẫn lửa (dưới đất, trên không), lấn chiếm đường đi lại, đường thoát nạn, cửa ra vào, cửa thoát nạn.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được Tổ chức quản lý chợ cho phép và/hoặc đã ghi trong hợp đồng...; nghiêm cấm sử dụng thiết bị, vật liệu điện tự tạo hoặc tự ý sửa chữa, mắc thêm dây điện, ổ cắm, công tắc, các thiết bị tiêu thụ điện... ngoài thiết kế có sẵn; không được tự ý đưa các nguồn điện khác và thiết bị phát điện vào sử dụng trong phạm vi chợ. Thực hiện tự kiểm tra an toàn điện ở điểm kinh doanh.

6. Mỗi hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ phải tự trang bị từ 1 đến 2 bình cứu hỏa đúng tiêu chuẩn để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời.

7. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo, đề phòng nguy hiểm... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hóa, vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy...

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hỏa hoạn, thiên tai của chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hỏa hoạn thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo Tổ chức quản lý chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm đang kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý.

Điều 7. Quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung; không lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh; ...

2. Từng điểm kinh doanh (hay khu vực ngành hàng) phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; việc đổ rác, vệ sinh phải đúng nơi quy định.

3. Tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do Tổ chức quản lý chợ quy định.

4. Các điểm kinh doanh hàng thực phẩm, ăn uống phải bảo đảm luôn sạch sẽ, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chương IV: An ninh, trật tự và xử lý vi phạm

Điều 8. Đảm bảo an ninh, trật tự

1. Nghiêm cấm hành vi trộm cắp, gây rối trật tự trong chợ.

2. Không tàng trữ, buôn bán chất cấm, vũ khí, chất nổ.

3. Mọi người ra vào chợ phải phải dừng, đậu, gửi xe đúng nơi quy định.

4. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo quản tiền, hàng, tài sản riêng của mình; có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong phạm vi chợ, phát hiện và báo cho Tổ chức quản lý chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ.

5. Các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ hàng trong chợ đều phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp của Tổ chức quản lý chợ.

6. Lực lượng bảo vệ chợ có trách nhiệm bảo đảm an ninh trật tự, an toàn hàng hóa tại chợ.

Điều 9. Xử lý vi phạm

1. Vi phạm lần 1: Cảnh cáo, nhắc nhở.
2. Vi phạm lần 2: Phạt tiền theo quy định của tổ chức quản lý chợ.
3. Vi phạm nghiêm trọng: Tạm đình chỉ kinh doanh tối đa 7 ngày.

Chương V: Tổ chức thực hiện

Điều 10. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ

1. Tổ chức thực hiện và giám sát nội quy chợ.
2. Giải quyết khiếu nại, kiến nghị của thương nhân và khách hàng.
3. Tiếp nhận, giải quyết khiếu nại của thương nhân theo quy định của pháp luật, đảm bảo cơ sở vật chất phù hợp để chợ hoạt động an toàn và hiệu quả.

Điều 11. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh mua, bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, hộ kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nội quy này có hiệu lực từ ngày [ngày/tháng/năm].
2. Mọi tổ chức, cá nhân hoạt động trong chợ phải nghiêm chỉnh chấp hành.
3. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này được niêm yết công khai, rõ ràng trong phạm vi chợ./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Tổ chức quản lý chợ

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Số: /TTr-SCT

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

Ngày 05/01/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

- Tại khoản 5 Điều 10 của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Nội quy mẫu để thống nhất việc xây dựng nội quy chợ và áp dụng cho tất cả các chợ trên địa bàn”.

- Tại khoản 3 Điều 11 của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn, quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ theo quy định tại Điều này bảo đảm an sinh xã hội, vệ sinh an toàn thực phẩm, an ninh trật tự”.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là có cơ sở pháp lý.

2. Cơ sở thực tiễn

Mặt khác, để triển khai thực hiện công tác quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 11/6/2015 ban hành Quy chế quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2024/NĐ-CP thay thế cho các Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP nên Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND và Quyết định số

16/2020/QĐ-UBND đã hết hiệu lực.

Hiện nay, việc ban hành nội quy chợ tại các chợ trên địa bàn tỉnh chưa có sự thống nhất, một số nội quy chợ còn mang tính hình thức và chưa đúng các quy định hiện hành, chưa được quan tâm thực hiện đúng mức. Khi Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/8/2024 thì các địa phương có sự lúng túng trong quy trình ban hành Nội quy chợ do quy định khác nhau giữa Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND.

Đối với việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ hiện nay cũng gặp khó khăn tương tự việc ban hành Nội quy chợ khi quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có hiệu lực.

Từ những lý do trên, việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là rất cần thiết, tạo cơ sở pháp lý cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý chợ trên địa bàn.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhằm giúp các địa phương triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển và quản lý chợ, thu hút các nguồn vốn xã hội hóa đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp sửa chữa chợ, góp phần xây dựng chợ văn minh thương mại, an toàn thực phẩm.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Văn bản được xây dựng đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trên tinh thần cụ thể hóa Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 về phát triển và quản lý chợ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, kinh doanh, mua bán tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Căn cứ Công văn số 36/UBND-TH ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc xây dựng Quyết định ban hành quy chế về quản lý và phát triển chợ và trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 1466/STP-XDKT&TDTHPL ngày 24/12/2024 về việc có ý kiến đối với đề nghị xây dựng Quyết định ban hành Quy chế về quản lý và phát triển chợ, Sở Công Thương tiến hành soạn thảo, lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan, đồng thời đăng tải dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của Sở để lấy ý kiến người dân và doanh nghiệp. Tiếp thu các ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Sở Công Thương gửi kèm Tờ trình này toàn bộ hồ sơ thông qua dự thảo Quyết định Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có 03 Chương, 12 Điều, bao gồm:

- Chương I: Quy định chung
 - + Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
 - + Điều 2. Tổ chức quản lý chợ
 - + Điều 3. Nguyên tắc quản lý chợ
- Chương II: Nội quy chợ
 - + Điều 4. Nội quy chợ
 - + Điều 5. Xây dựng, ban hành Nội quy chợ
- Chương III: Quản lý điểm kinh doanh tại chợ
 - + Điều 6. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ
 - + Điều 7. Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ
- Chương IV: Tổ chức thực hiện
 - + Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan cấp tỉnh
 - + Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân cấp huyện
 - + Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã
 - + Điều 11. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ
 - + Điều 12. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản

Quy định này quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Không có

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

Không có

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quyết định Quy định về Nội quy chợ và quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, Sở Công Thương xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Quyết định (Dự thảo 4);

(2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

(3) Báo cáo của Sở Công Thương về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định;

(4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLTM.

GIÁM ĐỐC

Đặng Thành Sơn